

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THANH CHƯƠNG  
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 86/2024/HNGĐ - ST  
Ngày: 11/12/2024.  
V/v tranh chấp Hôn nhân và gia đình.

**NHÂN DANH**  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH CHƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Ngọc Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Phương Phú và ông Lê Đình Thọ

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Văn Thoả – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:** Bà Trịnh Thị Ngọc Soa - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 12 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 122/2024/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2024 về việc tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 125/2024/QĐXXST- HNGĐ, ngày 28/11/2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Th, sinh năm 199x. Địa chỉ: Xóm L, xã Ngọc S, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 199y. Địa chỉ: Xóm Nam Th, xã Ngọc S, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và đơn đề nghị xét xử vắng mặt của nguyên đơn chị Lê Thị Th trình bày như sau:

- Về hôn nhân: Chị Lê Thị Th kết hôn với anh Nguyễn Văn T vào ngày 15/7/2022, hôn nhân tự nguyện, do hai bên tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại Ủy

ban nhân dân xã Ngọc S, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với bố mẹ chồng tại xóm Nam Th, xã Ngọc S. Cuộc sống của vợ chồng sau khi kết hôn là bình thường, không có mâu thuẫn gì. Đến khoảng tháng 8 năm 2023 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân vợ chồng mâu thuẫn là do chồng có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác, không quan tâm tới vợ con. Mâu thuẫn trầm trọng hơn là từ tháng 9 năm 2023 và kể từ đó vợ chồng sống ly thân, cắt đứt mọi mối quan hệ. Nay chị Lê Thị Th nhận thấy tình cảm giữa vợ chồng là không còn nữa, hôn nhân không thể hàn gắn nên có nguyện vọng xin được ly hôn anh Nguyễn Văn T.

- Về nuôi con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Hà M, sinh ngày 01/01/202z. Hiện nay cháu M đang ở với chị Th từ nhỏ cho đến nay, do chị Th là người trực tiếp chăm sóc. Trường hợp vợ chồng ly hôn thì chị Th có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Hà M và yêu cầu anh Nguyễn Văn T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 1.000.000 đồng (Một triệu).

- Về chia tài sản chung và nợ chung: Chị Lê Thị Th không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Ý kiến của anh Nguyễn Văn T: Sau khi thụ lý vụ án thì Toà án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Toà án cho anh T. Anh Nguyễn Văn T đã nhận được và biết được các thông báo trên nhưng anh không đến Toà án làm việc theo Giấy triệu tập và Thông báo của Toà án nên không lấy được ý kiến của anh cũng như hoà giải.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân theo đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự; Bị đơn không đến Toà án làm việc theo giấy triệu tập và Thông báo của Toà án.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 28, Điều 35, khoản 4 Điều 147; Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51,

khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử.

- Về hôn nhân: Cho chị Lê Thị Th được ly hôn anh Nguyễn Văn T.

- Về nuôi con chung: Giao cháu Nguyễn Hà M, sinh ngày 01/01/202z cho chị Lê Thị Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Buộc anh Nguyễn Văn T phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Hà M mỗi tháng 1.000.000 đồng (Một triệu).

- Về chia tài sản chung và nợ chung: Đương sự không yêu cầu giải quyết, nên không xem xét.

- Về án phí: Các đương sự phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án thuộc trường hợp không hoà giải được vì bị đơn không có mặt theo giấy triệu tập của Toà án được quy định tại Điều 207 của bộ luật tố tụng dân sự. Ngày 27/11/2024 Toà án đã mở phiên toà xét xử vụ án nhưng do bị đơn anh Nguyễn Văn T vắng mặt nên Hội đồng xét xử đã hoãn phiên toà. Sau khi hoãn phiên toà thì toà án đã tổng đạt hợp lệ Quyết định hoãn phiên toà và Quyết định đưa vụ án ra xét xử hợp lệ cho bị đơn anh Nguyễn Văn T. Tại phiên toà hôm nay, bị đơn vắng mặt nhưng đã được toà án triệu tập hợp lệ lần thứ hai, nguyên đơn vắng mặt nhưng đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn, bị đơn là đúng với quy định tại Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án: Xét thấy quan hệ hôn nhân giữa chị Lê Thị Th và anh Nguyễn Văn T là hợp pháp, được xác lập trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Ngọc S, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn vợ chồng làm ăn sinh sống tại nhà bố mẹ chồng ở xóm Nam Th, xã Ngọc S, huyện Thanh Chương. Cuộc sống của vợ chồng sau khi kết hôn là bình thường,

đến khoảng tháng 8 năm 2023 thì vợ chồng mới bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân vợ chồng mâu thuẫn là do chồng có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác, không quan tâm tới vợ con. Mâu thuẫn trầm trọng nhất là từ tháng 9 năm 2023 và vợ chồng sống ly thân kể từ đó cho đến nay. Sau khi thụ lý vụ án, Toà án đã triệu tập để công khai chứng cứ và hoà giải nhưng chị Lê Thị Th vẫn kiên quyết xin ly hôn, còn anh Nguyễn Văn T vắng mặt, không có ý kiến và không đến Toà án làm việc.

Hội đồng xét xử xét thấy về quan hệ hôn nhân giữa chị Lê Thị Th và anh Nguyễn Văn T hiện tại chỉ tồn tại về mặt hình thức, thực chất tình trạng hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, nếu kéo dài thì mục đích hôn nhân cũng không đạt được. Vì vậy, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị Th, xử cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn T là đúng với quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về nuôi con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Hà M, sinh ngày 01/01/202z. Chị Lê Thị Th có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Hà M và yêu cầu anh Nguyễn Văn T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 1.000.000 đồng (Một triệu). Anh Nguyễn Văn T đã được Toà án triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng anh T không đến Toà án làm việc nên không biết được ý kiến của anh về việc nuôi con chung. Hội đồng xét xử xét thấy hiện nay cháu Nguyễn Hà M đang còn nhỏ, dưới 36 tháng tuổi, hiện đang do chị Lê Thị Th là người trực tiếp chăm sóc. Do đó, để đảm bảo sự phát triển tâm sinh lý cũng như quyền lợi mọi mặt của con, thì cần giao cháu Nguyễn Hà M cho chị Lê Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng. Buộc anh Nguyễn Văn T phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000 đồng (Một triệu) cho chị Lê Thị Th.

[4] Về chia tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Lê Thị Th phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm; anh Nguyễn Văn T phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

[6] Về ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Xét thấy ý kiến phát biểu tại phiên tòa của đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An về

việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán; Hội đồng xét xử; Thư ký phiên tòa; những người tham gia tố tụng và việc đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng pháp luật để giải quyết nội dung vụ án là có căn cứ, đúng pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào các Điều 28, Điều 35, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án xử:

Về hôn nhân: Cho chị Lê Thị Th được ly hôn anh Nguyễn Văn T.

Về nuôi con chung: Giao con chung là cháu Nguyễn Hà M, sinh ngày 01/01/202z cho chị Lê Thị Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Buộc anh Nguyễn Văn T phải cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Hà M mỗi tháng là 1.000.000 đồng (Một triệu), thời gian cấp dưỡng nuôi con kể từ tháng 12 năm 2024 đến khi cháu Nguyễn Hà M đủ 18 tuổi, trưởng thành.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu của một hoặc các bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người yêu cầu thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Về án phí: Chị Lê Thị Th phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn) theo biên lai số 0011863 ngày 04/10/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Buộc anh Nguyễn Văn T phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn; bị đơn có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKS huyện Thanh Chương;
- Chi cục THA dân sự H.Thanh Chương;
- UBND xã Ngọc S (Số 31/2022);
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phan Ngọc Anh**